

KẾ HOẠCH
Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện Kbang

I. Căn cứ thực hiện:

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ *quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản*;

Căn cứ Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ *Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản*;

- Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh *về việc ban hành quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai*; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh *về tăng cường công tác quản lý nhà nước và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Gia Lai*;

- Căn cứ Công văn số 1693/STNMT-KS ngày 20/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường *về việc xây dựng Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh*.

II. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Nhằm đảm bảo quản lý bảo vệ có hiệu quả tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện; ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ môi trường, sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

2. Yêu cầu:

Tuyên truyền phổ biến các quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền các cấp trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; nâng cao nhận thức của các tổ chức cá nhân hoạt động khoáng sản và người dân trong khu vực có tài nguyên khoáng sản; xử lý nghiêm các hành vi hoạt động khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật.

III. Nội dung:

1. Tình hình khai thác khoáng sản:

1.1. Đối với các mỏ khoáng sản đang còn hoạt động: 03 mỏ

* Công ty TNHH Xây dựng Tân Tiến:

- Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường.
- Vị trí khai thác: thị trấn Kbang, huyện Kbang.
- Diện tích mỏ: 1,2 ha
- Tọa độ mỏ theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1567.045	0509.456
2	1567.113	0509.465

3	1567.171	0509.438
4	1567.202	0509.518
5	1567.133	0509.546
6	1567.050	0509.542

* Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Miền Núi:

- Khai thác đá Bazan trụ, khối.
- Vị trí khai thác: xã Đăk Smar, huyện Kbang.
- Diện tích mỏ: 6,32 ha
- Tọa độ mỏ theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1567.738	0512.054
2	1567.817	0512.334
3	1567.610	0512.347
4	1567.471	0512.139

* Công ty TNHH 30-4 Gia Lai:

- Khai thác quặng sắt.
- Vị trí khai thác: xã Lơ Ku, huyện Kbang.
- Diện tích mỏ: 32,1 ha
- Tọa độ mỏ theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1568.450	0499.200
2	1568.950	0499.050
3	1569.220	0499.275
4	1569.250	0499.500
5	1568.490	0499.610

1.2. Đối với các mỏ khoáng sản đã kết thúc hoạt động và đang thực hiện đóng cửa mỏ: 02 mỏ

* Doanh nghiệp Tư nhân Lý Kình:

- Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường
- Vị trí khai thác: thị trấn Kbang, huyện Kbang.
- Diện tích mỏ: 2 ha
- Tọa độ mỏ theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1567.056	0510.480
2	1567.056	0510.580
3	1566.856	0510.580
4	1566.856	0510.480

* Công ty Cổ phần Khoáng sản Gia Lai:

- Khai thác quặng sắt.
- Đối với khu vực mỏ:
 - + Vị trí khai thác: xã Đông, huyện Kbang.
 - + Diện tích mỏ: 35,53 ha
 - + Tọa độ mỏ theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1561.562	506.215
2	1562.230	506.048
3	1562.292	506.238
4	1562.093	506.290
5	1562.112	506.367
6	1562.100	506.369
7	1562.124	506.478
8	1561.946	506.721
9	1561.960	506.825
10	1561.941	506.865
11	1562.049	506.922
12	1561.761	506.993

- Đối với khu vực nhà máy chế biến:

- + Vị trí: xã Kong Bờ La, huyện Kbang.
- + Diện tích: 5 ha
- + Tọa độ khu vực theo hệ tọa độ VN-2000:

Điểm	X(m)	Y(m)
1	1558.690	0510.971
2	1558.738	0510.930
3	1558.778	0510.908
4	1558.842	0510.866
5	1558.866	0510.856
6	1558.929	0510.849
7	1558.971	0510.862
8	1558.996	0510.890
9	1558.986	0510.919
10	1558.981	0510.983
11	1558.958	0511.018
12	1558.916	0511.049
13	1558.842	0511.045
14	1558.802	0511.068
15	1558.748	0511.090
16	1558.650	0511.006

2. Tình hình quản lý hoạt động khoáng sản:

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, cương quyết xử lý nghiêm các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép và bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện nên hiện nay tình trạng khai thác khoáng sản trái phép đã được hạn chế đáng kể và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện từng bước đi vào ổn định.

Công tác rà soát, kiểm tra, bổ sung quy hoạch, đấu giá các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện thường xuyên được UBND huyện cập nhật, đề xuất bổ sung vào quy hoạch, đấu giá khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ý thức chấp hành các quy định trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trong thời gian qua đã từng bước nâng cao.

3. Tồn tại trong hoạt động khai thác khoáng sản:

Các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản một số đơn vị vẫn chưa thực hiện đúng và đầy đủ các quy định ghi trong giấy phép khai thác, hoặc các quy định khác có liên quan đến việc khai thác khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, xác nhận như: chậm trễ trong việc lập và nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường; chưa thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong việc sử dụng lao động; không báo cáo hoạt động khoáng sản, chưa thực hiện tốt chương trình giám sát chất lượng môi trường định kỳ; chưa tuân thủ theo phương án đã lập; chưa áp dụng triệt để các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, chậm trễ công tác đóng cửa mỏ, làm ảnh hưởng đến quá trình bàn giao mặt bằng cho địa phương quản lý đưa vào sử dụng.

Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép, chỉ quan tâm đến lợi ích kinh tế mà không chú trọng đến việc bảo vệ môi trường, đất đai làm thất thoát lãng phí tài nguyên thiên nhiên và các nguồn thu về khoáng sản; việc cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động khoáng sản dẫn đến việc khiếu nại, khiếu kiện ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Hiện nay trên địa bàn huyện chưa có tổ chức, cá nhân nào được cấp giấy phép khai thác cát, gây nên tình trạng thiếu cát xây dựng nghiêm trọng trên địa bàn huyện.

4. Hạn chế và nguyên nhân:

Địa bàn huyện rộng, vùng xâu, vùng xa nên công tác kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Cán bộ phụ trách công tác khoáng sản cấp xã phải thực hiện nhiều lĩnh vực khác và ít được đào tạo, tập huấn nên còn hạn chế, yếu kém trong công tác xử lý, giải quyết khi có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép xảy ra.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên khoáng sản, môi trường vẫn còn hạn chế, chưa thường xuyên, sâu rộng đến người dân dẫn đến ý thức bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản chưa khai thác của người dân chưa cao.

Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản không quy định hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ khoáng sản trái phép, do vậy gây khó khăn cho các cơ quan chức năng khi xử lý hành vi này.

Việc quy định tất cả các mỏ cấp phép đều phải nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, vì vậy đối với các mỏ nhỏ lẻ như cát xây dựng tại các lòng suối nhỏ, đất san lấp phục vụ cho các công trình giao thông,... không thể cấp phép đã dẫn đến tình trạng các tổ chức, cá nhân lén lút khai thác khoáng sản trái phép, gây khó khăn cho địa phương trong việc quản lý khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện.

UBND các xã, thị trấn chưa thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

5. Thẩm quyền và trách nhiệm:

5.1. Uỷ ban nhân dân huyện:

Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại các địa phương.

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành liên quan, UBND xã, thị trấn tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khoáng sản, thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; huy động và chỉ đạo phối hợp các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn, xử lý nghiêm, kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép.

5.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì tham mưu UBND huyện thành lập Đội kiểm tra liên ngành về kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

Phối hợp UBND các xã, thị trấn có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản trên địa bàn huyện.

Thường xuyên kiểm tra việc khai thác khoáng sản (*đặc biệt là khoáng sản cát, đất*) tại các xã, thị trấn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và có biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện theo đúng quy định của Luật Khoáng sản, Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2017 của UBND tỉnh và các quy định có liên quan.

Tham mưu UBND huyện tổ chức kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật về khai thác khoáng sản; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo;

Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng của huyện, UBND các xã, thị trấn trong việc phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản; chỉ đạo phối hợp với các ngành chức năng ở tỉnh, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác, đưa các công trình về trạng thái an toàn sau khi kết thúc hoạt động khai thác, thăm dò khoáng sản.

Tham mưu UBND huyện giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục liên quan đến việc sử dụng đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho các tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Tham mưu UBND huyện báo cáo định kỳ 6 tháng, 1 năm về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

Định kỳ vào ngày **25 hàng tháng**, tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn về UBND huyện để nắm được.

5.3. Phòng Kinh tế và Hạt hàng:

Kiểm tra, rà soát tham mưu UBND huyện đề nghị UBND tỉnh giải pháp tăng cường sản xuất, sử dụng gạch, ngói không nung; sử dụng vật liệu thay thế cát tự nhiên trên địa bàn huyện.

Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện, đề nghị UBND tỉnh trong việc phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch khoáng sản; khoanh định khu vực đấu giá, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; khu vực cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

Phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn kiểm tra, ngăn chặn và kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về khoáng sản.

5.4. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường hàng năm tham mưu cho UBND huyện lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác (cùng

thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước) gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp để đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Tham mưu cho UBND huyện xem xét bố trí kinh phí thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc quyền quản lý của địa phương theo quy định, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền và các cơ quan liên quan trong việc tịch thu và xử lý tang vật, phương tiện hoạt động khoáng sản trái phép theo quy định.

5.5. Phòng Tư pháp:

Phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật và các chính sách của nhà nước về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác cho các tổ chức, cá nhân biết và chấp hành thực hiện; phối hợp kiểm tra, ngăn chặn và kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về khoáng sản.

5.6. Đài Truyền thanh- Truyền hình:

Tăng cường công tác tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân nắm rõ trách nhiệm trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo quy định của Luật Khoáng sản và theo Kế hoạch này.

5.7. Ban Chỉ huy Quân sự huyện:

Chỉ đạo các lực lượng liên quan phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, huyện và UBND các xã, thị trấn trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngăn chặn các hoạt động khoáng sản trái phép, nhất là các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng giáp ranh các huyện; bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại các khu vực cấm hoạt động khoáng sản vì lý do an ninh quốc phòng; phối hợp tuyên truyền, vận động người dân không tiếp tay cho các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép.

5.8. Chi cục thuế huyện:

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện.

Báo cáo UBND huyện khi phát hiện các tổ chức, cá nhân nộp thuế tài nguyên nhưng không có giấy phép khai thác khoáng sản để kịp thời kiểm tra, xử lý theo quy định.

5.9. Công an huyện:

Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan của huyện kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị xử lý đúng thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản; thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

5.10. Các cơ quan, ban ngành liên quan của huyện:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường công tác quản lý và phối kết hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản trên địa bàn; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản.

5.11. UBND xã, thị trấn:

Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; giám sát việc chấp hành pháp luật về tài nguyên khoáng sản của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khoáng sản trên địa bàn;

Tham gia hoặc đề xuất ý kiến với UBND huyện về công tác quản lý và hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn huyện nói chung và ở địa phương mình quản lý nói riêng;

Thực hiện việc giám sát và tham gia tích cực, trách nhiệm trong việc giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động khoáng sản như: sử dụng đất đai, sử dụng cơ sở hạ tầng, an toàn lao động, phục hồi môi trường, môi sinh, đất đai ở địa phương;

Phát hiện xử lý nghiêm, kịp thời theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn; thực hiện tốt những nhiệm vụ cụ thể khác do UBND huyện giao liên quan đến công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn.

Định kỳ vào ngày **20 hàng tháng** và đột xuất, báo cáo tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn xã/thị trấn, gửi về phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo.

* **Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện khi để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không xử lý hoặc để diễn ra kéo dài.**

IV. Giải pháp thực hiện:

1. Đối tượng cần bảo vệ: Khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện Kbang, kể cả khoáng sản ở bãi thải của các mỏ đã đóng cửa được bảo vệ theo quy định của Luật Khoáng sản.

2. UBND xã, thị trấn có trách nhiệm thông tin trong trường hợp phát hiện hoạt động khoáng sản trái phép; phối hợp giữa các xã giáp ranh trong huyện và các xã giáp ranh ngoài huyện cung cấp thông tin khi phát hiện hoạt động khoáng sản trái phép; tổ chức lực lượng trong công tác ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép, phối hợp tổ chức lực lượng trong công tác ngăn chặn khi có đề nghị của địa phương giáp ranh.

3. Tăng cường công tác quản lý khoáng sản; tổ chức, chỉ đạo, phối hợp các lực lượng để ngăn chặn, giải tỏa triệt để hoạt động khoáng sản trái phép. Xử lý các vi phạm đối với khai thác khoáng sản trái phép theo quy định; xử lý nghiêm đối với các cán bộ, công chức tham gia hoặc bao che cho hoạt động khoáng sản trái phép; xử lý thiết bị, máy móc chuyên dùng của các đối tượng sử dụng để hoạt động khoáng sản trái phép theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, thực hiện nghiêm các quy định và các văn bản chỉ đạo về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý.

5. Công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn các xã, thị trấn:

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn; có phương án quản lý, bảo vệ, vận động nhân dân không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép. Bố trí lực lượng thường xuyên kiểm tra các điểm có khoáng sản (*đặc biệt đối với các điểm cát ở sông, suối trên địa bàn*); kịp thời phát hiện và phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép theo đúng quy định.

Chủ tịch UBND xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai các biện pháp ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép cụ thể như sau:

- Khi phát hiện hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép phải tổ chức ngay lực lượng để giải tỏa, ngăn chặn, kiên quyết xử lý hoạt động khoáng sản trái phép (lập biên bản hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền). Đối với các trường hợp phức tạp, vượt quá thẩm quyền, đã tổ chức lực lượng và có biện pháp xử lý nhưng vẫn không thể giải quyết, phải kịp thời báo cáo UBND huyện để xử lý theo quy định. Các

trường hợp khẩn cấp có thể thông báo qua điện thoại, nhưng sau đó phải có văn bản báo cáo cụ thể.

- Trường hợp phát hiện cán bộ, công chức bao che, tiếp tay cho hoạt động khoáng sản trái phép, thỏa thuận, cho phép các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trái pháp luật phải xử lý, kỷ luật theo quy định.

6. Quản lý đối với các trường hợp được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản:

Chỉ cho phép tổ chức, cá nhân (được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò khoáng sản còn hiệu lực) thăm dò khoáng sản khi đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép thăm dò khoáng sản và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý đối với các trường hợp được cấp giấy phép khai thác khoáng sản:

Chỉ cho phép các tổ chức, cá nhân (được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực) khai thác khoáng sản khi đã thực hiện các thủ tục sau:

- Cắm mốc điểm kép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản.

- Hoàn tất các thủ tục để được thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và thực hiện các biện pháp, xây dựng các công trình bảo vệ môi trường theo quy định.

- Lập, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật.

8. Quản lý đối với các trường hợp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn:

Giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực mà tổ chức, cá nhân vẫn tiến hành thăm dò, khai thác khoáng sản là hoạt động khoáng sản trái phép. Chỉ cho phép các tổ chức, cá nhân tiếp tục thăm dò, khai thác khoáng sản khi giấy phép đã được gia hạn.

V. Tổ chức thực hiện:

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn; các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, phát sinh, thì kịp thời báo cáo, đề xuất để xem xét sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

Kinh phí: Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Tài chính và Kế hoạch lập dự toán kinh phí, báo cáo tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (thay B/cáo)
- Sở TN&MT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán